

Số: 175 /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày 26 tháng 12 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý đối với các văn bản trái pháp luật, có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành của cơ quan nhà nước cấp trên, góp phần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, từng bước nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

##### **2. Yêu cầu**

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời; định kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

a) Tổ chức tự kiểm tra 95% trở lên văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong năm 2019, để phát hiện kịp thời và chủ động sửa đổi, bổ sung khắc phục những sai sót, hạn chế trong các văn bản quy phạm pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

*Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.*

*- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.*

b) Kiểm tra theo thẩm quyền đạt từ 95% trở lên văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành gửi đến Sở Tư pháp để kiểm tra; phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; theo dõi việc xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.

*- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.*

*- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan.*

*- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.*

c) Kiểm tra văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành gửi đến hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

*- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.*

*- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan.*

*- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.*

d) Tổ chức kiểm tra ít nhất 02 huyện và một số đơn vị cấp xã thuộc các huyện trên về thực hiện công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Giao Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch kiểm tra và chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra theo quy định.

*- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.*

*- Đơn vị phối hợp: cơ quan, đơn vị liên quan.*

*- Thời gian thực hiện: Quý III/2019*

đ) Tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành khi nhận được kiến nghị của các Bộ, ngành Trung ương; xử lý kịp thời văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái pháp luật.

*- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.*

*- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.*

*- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.*

## **2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

a) Thường xuyên thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành ngay khi có căn cứ rà soát, đề xuất biện pháp xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy

ban nhân dân ban hành không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành thực hiện rà soát, báo cáo kết quả rà soát với Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.

b) Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để thi hành các Bộ luật, Luật, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương, đề xuất biện pháp xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành thực hiện rà soát, báo cáo kết quả rà soát với Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.

c) Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 31/01/2019.

### **3. Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

- Thực hiện hoàn thành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn:

+ Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018. Thời gian hoàn thành: Tháng 01/2019.

+ Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/02/2019.

+ Báo cáo Bộ Tư pháp kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018. Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/3/2019.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan.

#### **4. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật**

Cập nhật thường xuyên, kịp thời văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật ngay sau khi các văn bản này được ban hành.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này;

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch này, đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ, kế hoạch hoặc đột xuất khi có chỉ đạo, yêu cầu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo Bộ Tư pháp.

#### **2. Các sở, ban, ngành**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 tại cơ quan, đơn vị.

- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 gửi Sở Tư pháp **trước ngày 05/11/2019** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân và Bộ Tư pháp theo quy định.

#### **3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này và yêu cầu nhiệm vụ để xây dựng Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện, thành phố, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/01/2019;

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của địa phương;

- Thực hiện nghiêm túc việc gửi văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành năm 2019 về Sở Tư pháp để kiểm tra theo quy định.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 theo quy định gửi Sở Tư pháp **trước ngày 05/11/2019** tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

#### **4. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Thông tư liên tịch số

122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2011 của Liên Bộ Tài chính - Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 68/2011/NQ-HĐND ngày 15/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 11/2012/QĐ-UBND ngày 28/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về một số mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tư pháp;
  - Cục KTVBQPPL - BTP;
  - TT. Tỉnh ủy;
  - TT. HĐND tỉnh;
  - CT, PCT UBND tỉnh;
  - Các Sở, ban, ngành;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - C,PC VP UBND tỉnh
- các phòng: NC, TH, TT TH-CB;  
- Lưu: VT, NC (HTMĐ)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Long Hải**